

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật Xử phạt vi phạm hành chính số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 391/TTr-STC ngày 21 tháng 11 năm 2025 và ý kiến tiếp thu, giải trình tại Công văn số 6525/STC-GCS ngày 12 tháng 12 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau theo điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô.

2. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế và các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các sở, ban, ngành tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương).

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, sử dụng và sắp xếp lại, xử lý xe ô tô theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ, nhiệm vụ đặc thù của ngành, lĩnh vực để phục vụ công tác theo quy định.

2. Việc bố trí, trang bị, thay thế xe ô tô chuyên dùng không được vượt quá số xe ô tô quy định tại Quyết định này; xe ô tô chuyên dùng phải được sử dụng đúng mục đích được xác định cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, không được sử dụng xe ô tô chuyên dùng vào việc riêng; bán, trao đổi, tặng cho, cho mượn hoặc điều chuyển cho bất cứ tổ chức, cá nhân nào nếu không được phép của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

Điều 4. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp có phát sinh hoặc thay đổi nhu cầu sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại khoản 1 Điều này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có văn bản gửi về Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 5. Mua sắm xe ô tô chuyên dùng

Giá mua xe ô tô chuyên dùng là giá bán xe ô tô trên thị trường tại thời điểm mua sắm do cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương đề nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương

a) Thực hiện rà soát sắp xếp lại, đề xuất xử lý xe ô tô chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Báo cáo kết quả sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng gửi Sở Tài chính để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét theo quy định.

b) Thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác số liệu xe ô tô sau khi rà soát, xử lý vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo quy định.

c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, kịp thời phản ánh Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện rà soát, tổng hợp, sắp xếp lại, xử lý xe ô tô chuyên dùng trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

b) Tổng hợp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương (nếu có) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Hàng năm các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có nhu cầu trang bị xe ô tô chuyên dùng, căn cứ vào tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định này, tiến hành lập kế hoạch trang bị nêu rõ mục đích yêu cầu của việc mua sắm, số lượng, chủng loại, mức giá, nguồn kinh phí cùng với thời gian lập dự toán năm gửi Sở Tài chính tổng hợp, đề xuất trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nguồn kinh phí mua xe phải được sắp xếp, bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và phù hợp theo quy định của pháp luật. Việc mua sắm xe ô tô chuyên dùng phải thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu mua sắm tài sản công.

4. Kho bạc Nhà nước khu vực XX: Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng kèm theo Quyết định này, thực hiện kiểm soát chi đối với các nội dung liên quan đến mua sắm, sửa chữa, thanh lý và các hình thức xử lý khác đối với xe ô tô chuyên dùng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo đúng quy định pháp luật.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XX, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 12 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định số 23/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Cà Mau hết hiệu lực thi hành từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 8. Điều khoản chuyển tiếp

1. Trường hợp xe ô tô chuyên dùng được trang bị trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng phù hợp với tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này thì tiếp tục quản lý, sử dụng.

2. Trường hợp xe ô tô chuyên dùng được trang bị trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng không phù hợp với tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo về Sở Tài chính để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định chuyển sang xe ô tô phục vụ công tác chung sử dụng theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô phục vụ công tác chung hoặc xử lý theo các hình thức quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết có liên quan hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như khoản 5 Điều 6;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- BTT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, KTTH (M07), M.A25/01.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phụ lục

TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC XE Ô TÔ CHUYÊN DỤNG TẠI CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC,

ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH CÀ MAU

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Chung loại/Dối tượng sử dụng	Số lượng xe ô tô trang bị tối đa (xe/đơn vị)	Tổng số lượng tối đa	Mục đích sử dụng
	Tổng cộng		174	
I	Xe ô tô có kết cấu đặc biệt (khoản 2 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP)		14	
1	Vườn Quốc gia U Minh Hạ	3	3	Phục vụ phòng cháy, chữa cháy, xử lý các tuyến kênh, gia có công đặc quản lý bảo vệ rừng
2	Sở Khoa học và Công nghệ			
2.1	Trung tâm Ứng dụng Khoa học và Công nghệ	1	1	Phục vụ công tác kiểm định cần ô tô
3	Cấp xã (gồm các đơn vị: xã Hoà Bình, xã Phú Tân, xã Vĩnh Hải, xã Hồng Dân, xã Ninh Thạnh Lợi, xã Long Điền, Xã Hồ Thị Kỳ, xã Phước Long)	1	8	Xe thu gom, ép rác, xe chở rác, chất thải
4	Sở Xây dựng			
2.1	Trung tâm Quy hoạch và kiểm định xây dựng	1	1	Xe phục vụ công tác thí nghiệm, kiểm định hiện trường
2.2	Trung tâm Bảo trì công trình giao thông và Đăng kiểm phương tiện thủy	1	1	Phục vụ công tác bảo dưỡng thường xuyên, duy tu, sửa chữa, đảm bảo giao thông công trình giao thông đường bộ, đường thủy
II	Xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng (khoản 9, Điều 1 Nghị định số 153/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP)		9	
1	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	1	1	Phục vụ lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phòng, chống hạn hán, xâm nhập mặn, phòng chống lụt bão, kiểm cứu nạn, hộ dề
2	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	1	1	Phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai, kiểm tra trật tự xây dựng, môi trường trong Khu kinh tế Năm Căn và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường			
3.1	Chi cục Thủy Lợi (Văn phòng Ban chỉ huy Phòng, chống thiên tai tỉnh)	1	1	Xe trang bị các thiết bị chuyên dụng giám sát, phân tích thiên tai phục vụ các đoàn công tác tiền phương và chỉ đạo tại hiện trường đáp ứng yêu cầu đối với các tình huống thiên tai lớn như: bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất (phương tiện và thiết bị phải đảm bảo kết nối vệ tinh, máy tính chuyên dụng và các thiết bị phục vụ tham mưu chỉ đạo di động tại hiện trường)
3.2	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường	1	1	Phục vụ công tác phòng chống hạn hán, xâm nhập mặn, phòng chống lụt bão, kiểm cứu nạn, hộ dề, phục vụ thanh tra, kiểm tra lĩnh vực nông nghiệp
4	Bảo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau	1	1	Xe phát thanh trực tiếp, truyền hình lưu động với 4 camera HD
		1	1	Xe truyền hình lưu động chuyên dùng
		1	1	Xe truyền hình lưu động với 01 camera và các thiết bị sản xuất tin kỳ chuyên dùng
5	Vườn Quốc gia U Minh Hạ	1	1	Phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng
6	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
	Thư viện tỉnh	1	1	Xe ô tô thông tin lưu động
III	Xe ô tô tải (khoản 4 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP)		144	
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường			
1.1	Hạt Quản lý Đê điều Biển Tây và Hạt Quản lý Đê điều Biển Đông thuộc Chi cục Thủy lợi	2	2	Phục vụ công tác quản lý đê điều, công trình thủy lợi; hộ dề
1.2	Trung tâm Giống nông nghiệp tỉnh	1	1	Phục vụ vận chuyển giống lúa, cây trồng, vật nuôi
1.3	Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	1	1	Vận chuyển vật tư, thiết bị chuyên ngành nước để lắp đặt, sửa chữa khắc phục sự cố hệ thống cung cấp nước sạch nông thôn.
2	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
2.1	Trung tâm Văn hóa tỉnh	1	1	Vận chuyển sân khấu, thiết bị đi biểu diễn và xe chở diễn viên
2.2	Thư viện tỉnh	1	1	Luân chuyển sách và phục vụ lưu động cho cơ sở ở những tuyến cầu, đường nhỏ hẹp vùng nông thôn
2.3	Bảo tàng tỉnh	1	1	Vận chuyển trang thiết bị, máy móc đảm bảo cảnh quan cho các điểm di tích; vận chuyển các hiện vật khi sưu tầm, vật tư trang thiết bị phục vụ công tác ngoại khóa, trưng bày lưu động theo chuyên đề trong và ngoài tỉnh
2.4	Đoàn Cải lương Hương Tràm	1	1	Vận chuyển sân khấu, máy móc thiết bị đi biểu diễn
2.5	Đoàn Nghệ thuật Khmer	1	1	Vận chuyển sân khấu, máy móc thiết bị đi biểu diễn
2.6	Trung tâm xúc tiến du lịch	1	1	Phục vụ quảng bá xúc tiến du lịch và tham quan hội chợ trong và ngoài tỉnh
2.7	Nhà hát Cao Văn Lầu	2	2	Xe thông tin cổ động và chở trang thiết bị biểu diễn
3	Sở Xây dựng			
3.1	Trung tâm Bảo trì công trình giao thông và Đăng kiểm phương tiện thủy	1	1	Phục vụ công tác bảo dưỡng thường xuyên, duy tu, sửa chữa, đảm bảo giao thông công trình giao thông đường bộ, đường thủy
3.2	Đoạn quản lý đường bộ và đường sông Bạc Liêu	1	1	Phục vụ công tác đảm bảo giao thông và bảo dưỡng thường xuyên đường bộ
4	Vườn Quốc gia U Minh Hạ	1	1	Vận chuyển lực lượng, phương tiện, vật tư phòng cháy, chữa cháy
5	Bảo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau	1	1	Vận chuyển các thiết bị chuyên dùng, phục vụ cho sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình tại hiện trường
6	Ủy ban nhân dân các xã/phường	2	128	Quản lý chợ, trật tự đô thị (kết hợp sử dụng phát thanh truyền hình lưu động)
IV	Xe ô tô trên 16 chỗ ngồi (khoản 5 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP)		7	
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
1.1	Trung tâm Văn hóa tỉnh	1	1	Phục vụ vận chuyển diễn viên đi phục vụ văn nghệ nông thôn và tham gia các hoạt động văn nghệ trong và ngoài tỉnh
1.2	Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao	1	1	Phục vụ vận chuyển Huấn luyện viên, vận động thi đấu trong và ngoài tỉnh
1.3	Đoàn Cải lương Hương Tràm	1	1	Phục vụ vận chuyển diễn viên đi phục vụ văn nghệ nông thôn và tham gia các hoạt động văn nghệ trong và ngoài tỉnh
1.4	Đoàn Nghệ thuật Khmer	1	1	Phục vụ vận chuyển diễn viên đi phục vụ văn nghệ nông thôn và tham gia các hoạt động văn nghệ trong và ngoài tỉnh
1.5	Nhà hát Cao Văn Lầu	1	1	Xe diễn viên đi biểu diễn phục vụ nhiệm vụ chính trị
2	Vườn Quốc gia U Minh Hạ	1	1	Vận chuyển lực lượng phục vụ quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng hàng năm
3	Bảo và Phát thanh, Truyền hình Cà Mau	1	1	Chở diễn viên, đạo cụ, thiết bị phục vụ sản xuất các chương trình thời sự, giải trí ngoài phòng thu